

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

1. Năng lực về kỹ thuật của nhà thầu

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|---|-----------|
| Yêu cầu về điều kiện năng lực kỹ thuật | <p>Nhà thầu phải được phép kinh doanh ngành nghề buôn bán ô tô hoặc đại lý ô tô.</p> <p><i>Trường hợp trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không thể hiện tên ngành trên thì Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh như: Giấy xác nhận của cơ quan đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu được cập nhật trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý khác.</i></p> <p><i>Trường hợp nhà thầu không đính kèm tài liệu chứng minh theo hồ sơ dự thầu thì trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu hoặc yêu cầu nhà thầu đăng nhập vào Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để chứng minh làm rõ. Khi có yêu cầu làm rõ mà nhà thầu không cung cấp tài liệu để chứng minh thì nhà thầu bị đánh giá không đạt.</i></p> | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |

2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của sản phẩm

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--|--|-----|
| Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ sản xuất, tính năng sử dụng, chất lượng sản phẩm. | <p>Nhà thầu có đề xuất rõ ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất và bảng thông số kỹ thuật của sản phẩm nhà thầu đề xuất. Sản phẩm do nhà thầu đề xuất phải có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại mục 2 yêu cầu kỹ thuật chương V của E-HSMT.</p> <p>Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật của mã hiệu, nhãn hiệu sản phẩm mà nhà thầu đề xuất như: Catalô của hãng hoặc xác nhận của hãng hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.</p> <p><i>Chú ý trong trường hợp nhà thầu không đính kèm tài liệu chứng minh trong hồ sơ dự thầu chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu. Trong quá trình làm rõ nhà thầu không cung cấp tài liệu chứng minh hoặc thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất không đúng theo tài chứng minh thì nhà thầu bị đánh giá không đạt.</i></p> | Đạt |

| | | |
|--|----------------------------|------------------|
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
|--|----------------------------|------------------|

3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|---|--|------------------|
| 3.1. Thời gian Bảo hành sản phẩm | Nhà thầu có đề xuất Bảo hành chính hãng với thời gian bảo hành tối thiểu theo yêu cầu tại mục 2 yêu cầu kỹ thuật chương V của E-HSMT | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 3.2. Mức độ đáp ứng năng lực về bảo hành, bảo trì | Nhà thầu phải trình bày nội dung kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì chính hãng trong thời gian bảo hành đã đề xuất bao gồm các nội dung: Thời điểm bảo hành bảo trì; cách thức thực hiện; địa điểm thực hiện bảo hành, bảo trì. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| Kết luận | Cả hai tiêu chí được đánh giá là đạt | Đạt |
| | Có một tiêu chí đánh giá không đạt | Không đạt |

4. Tiến độ cung cấp hàng hóa

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|---------------------------|--|------------------|
| Tiến độ cung cấp hàng hóa | Có đề xuất thời gian cung cấp hàng hóa đảm bảo theo thời gian yêu cầu của E-HSMT. Có bản cam kết thực hiện cung cấp hàng hóa theo thời gian đề xuất. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |

5. Uy tín của nhà thầu:

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|---|---|------------------|
| 5.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đó trong thời gian từ ngày 01/01/2022 tính đến thời điểm đóng thầu | Nhà thầu Không có từ 2 hợp đồng trở lên không hoàn thành, hoặc bị chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc hợp đồng bị chủ đầu tư thanh lý khi nhà thầu chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng do lỗi của nhà thầu. Nhà thầu có bản cam kết nội dung trên. <i>Chú ý: Trường hợp nhà thầu có bản cam kết đáp ứng các nội dung trên mà trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu của nhà thầu Tổ chuyên gia xét thầu thu thập được tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trên thì nhà thầu được đánh giá là không đạt.</i> | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 5.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự | Nhà thầu không có vi phạm một trong các hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 20 Nghị định | Đạt |

| | | |
|--|--|------------------|
| thầu từ ngày 01/01/2022 tính đến thời điểm đóng thầu | 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ. Nhà thầu có bản cam kết nội dung trên. <i>Chú ý: Trường hợp nhà thầu có bản cam kết đáp ứng các nội dung trên mà trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu của nhà thầu Tổ chuyên gia xét thầu thu thập được tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trên thì nhà thầu được đánh giá là không đạt.</i> | |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| Kết luận | Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt. | Đạt |
| | Không thuộc trường hợp nêu trên. | Không đạt |

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.